ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 414 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 30 tháng 10 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 298/NQ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/ĐU ngày 12 tháng 6 năm 2026 của Đảng ủy Chính phủ về áp dụng cơ chế, chính sách triển khai Đề án "Xây dựng Trung tâm dữ liệu, quản lý, giám sát, xử lý vi phạm và điều hành giao thông giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050" trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Thực hiện Quyết định số 456/QĐ-TTg ngày 20/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Xây dựng Trung tâm dữ liệu, quản lý, giám sát, xử lý vi phạm và điều hành giao thông giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050" *(viết tắt là Quyết định số 456/QĐ-TTg)*; Nghị quyết số 05-NQ/ĐU ngày 12/6/2026 của Đảng ủy Chính phủ về áp dụng cơ chế, chính sách triển khai Đề án "Xây dựng Trung tâm dữ liệu, quản lý, giám sát, xử lý vi phạm và điều hành giao thông giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050" *(viết tắt là Nghị quyết số 05-NQ/ĐU)*; Nghị quyết số 298/NQ-CP ngày 29/9/2026 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/ĐU ngày 12/6/2026 của Đảng ủy Chính phủ về áp dụng cơ chế, chính sách triển khai Đề án "Xây dựng Trung tâm dữ liệu, quản lý, giám sát, xử lý vi phạm và điều hành giao thông giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050" *(viết tắt là Nghị quyết số 298/NQ-CP)*; Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện kịp thời, đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Quyết định số 456/QĐ-TTg, Nghị quyết số 05-NQ/ĐU, Nghị quyết số 298/NQ-CP trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, phù hợp chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của địa phương.

- Triển khai các nhiệm vụ cụ thể, dự án thành phần trong Đề án xây dựng Trung tâm dữ liệu, quản lý, giám sát, xử lý vi phạm và điều hành giao thông theo cơ chế, chính sách, pháp luật quy định và thẩm quyền được phân cấp trên địa bàn tỉnh. Qua đó góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh trật tự, an toàn giao thông; hiện đại hóa lực lượng Cảnh sát giao thông theo hướng chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của người tham gia giao thông, phòng ngừa, kéo giảm tai nạn, ùn tắc và vi phạm giao thông; phục vụ người dân và doanh nghiệp, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự chỉ đạo, điều hành thống nhất trong quá trình triển khai Quyết định số 456/QĐ-TTg, Nghị quyết số 05-NQ/ĐU và Nghị quyết số 298/NQ-CP; xác định rõ trách nhiệm, thẩm quyền và cơ chế phối hợp giữa Công an tỉnh, các sở, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan trong tổ chức thực hiện làm căn cứ để kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai.

- Bảo đảm việc áp dụng các cơ chế, chính sách đặc thù đúng mục đích, đúng đối tượng, đúng thẩm quyền và đúng quy định pháp luật; gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát, công khai, minh bạch, phòng ngừa thất thoát, lãng phí, tiêu cực.

- Huy động, bố trí, điều phối và sử dụng hiệu quả các nguồn lực theo quy định của pháp luật, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách, kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm; ưu tiên các nhiệm vụ, dự án nền tảng, bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả đầu tư.

II. NGUYÊN TẮC TRIỂN KHAI

1. Bảo đảm thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh, thống nhất cơ chế điều phối và phân quyền

- Việc triển khai Đề án được thực hiện đồng bộ trên địa bàn tỉnh, thống nhất theo chủ trương của Trung ương, kết nối tới Trung tâm dữ liệu của Trung ương theo các mục tiêu, yêu cầu, lộ trình và định hướng xác định tại Quyết định số 456/QĐ-TTg và Nghị quyết số 05-NQ/ĐU; bảo đảm sự kết nối, liên thông và tương thích giữa các hệ thống, dự án, nhiệm vụ thành phần;

- Bảo đảm thống nhất chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; thực hiện mô hình điều phối tập trung, vận hành phân cấp thông qua việc phát huy vai trò chủ trì, điều phối của Công an tỉnh, tính chủ động, trách nhiệm của các sở, ban, ngành, cơ quan liên quan và UBND các xã, phường liên quan trong tổ chức thực hiện; bảo đảm sự kết nối, liên thông, tương thích giữa các hệ thống, dự án, nhiệm vụ thành phần và thống nhất về dữ liệu, công nghệ, quản trị hệ thống trên phạm vi toàn tỉnh và kết nối với Trung tâm dữ liệu cấp 1.

2. Thống nhất về kiến trúc, dữ liệu, công nghệ và quản trị hệ thống

- Tổ chức và vận hành Trung tâm *cấp 2 tại Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Lạng Sơn* trong mô hình Trung tâm dữ liệu giao thông quốc gia thống nhất từ trung ương đến địa phương; bảo đảm kết nối với *Trung tâm cấp 1 đặt tại Cục Cảnh sát giao thông - Bộ Công an*. Mô hình bảo đảm tập trung điều hành ở cấp quốc gia, đồng thời phát huy vai trò chủ động, vận hành trực tiếp ở cấp tỉnh;

- Việc triển khai Đề án phải tuân thủ thống nhất kiến trúc tổng thể, kiến trúc dữ liệu, từ điển dữ liệu dùng chung, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, nguyên tắc kết nối, chia sẻ dữ liệu và định hướng công nghệ do cơ quan có thẩm quyền ban hành; bảo đảm khả năng tích hợp, kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu thống nhất trên phạm vi toàn quốc; không hình thành các hệ thống, nền tảng hoặc cấu phần công

nghệ độc lập, khép kín, không tương thích với kiến trúc tổng thể của Đề án;

- Công an tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức vận hành, xử lý nghiệp vụ, phục vụ người dân và doanh nghiệp theo thẩm quyền phân cấp. Việc phân quyền dữ liệu và thẩm quyền quyết định được xác định rõ trên từng loại dữ liệu, từng nghiệp vụ, bảo đảm sử dụng đúng mục đích, đúng thẩm quyền.

3. Kiểm soát hiệu quả đầu tư theo vòng đời dự án

- Việc đầu tư, huy động, phân bổ và sử dụng nguồn lực được thực hiện theo nguyên tắc đồng bộ, tiết kiệm, hiệu quả; quản lý theo vòng đời dự án, bảo đảm cân đối chi phí đầu tư ban đầu, chi phí duy trì và chi phí vận hành; ưu tiên tận dụng hạ tầng, dữ liệu, thiết bị và các nguồn lực hiện có; ưu tiên các nhiệm vụ, nền tảng có tính kết nối và lan tỏa cao;

- Việc mở rộng quy mô theo từng giai đoạn chỉ thực hiện sau khi tổ chức đánh giá độc lập; gắn kết quả đầu ra với trách nhiệm quản lý, sử dụng nguồn lực của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Việc lựa chọn giải pháp công nghệ, hình thức đầu tư, mua sắm hoặc thuê dịch vụ phải bảo đảm khả năng tích hợp, kết nối, chuyển đổi dữ liệu, duy trì vận hành lâu dài; hạn chế phụ thuộc nhà cung cấp.

4. Bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống, chủ quyền dữ liệu quốc gia và năng lực tự chủ công nghệ

- Dữ liệu giao thông là nguồn dữ liệu trọng yếu, được quản lý, khai thác và sử dụng thống nhất phục vụ quản lý nhà nước, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và phục vụ người dân, doanh nghiệp;

- Quản trị dữ liệu và bảo đảm an ninh mạng, an ninh dữ liệu, an ninh thông tin mạng được xác định là trụ cột, xuyên suốt, là điều kiện để triển khai hiệu quả các ứng dụng trí tuệ nhân tạo;

- Việc thu thập, kết nối, chia sẻ, lưu trữ, xử lý và khai thác dữ liệu phải tuân thủ các quy định của pháp luật; bảo đảm chủ quyền dữ liệu quốc gia, an ninh, an toàn hệ thống thông tin, khả năng tự chủ công nghệ và quản trị dữ liệu thống nhất trong toàn bộ vòng đời dữ liệu.

5. Lấy hiệu quả thực tiễn làm thước đo kết quả triển khai

Việc tổ chức thực hiện Đề án phải hướng tới nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; tăng cường khả năng phòng ngừa, phát hiện và xử lý vi phạm; nâng cao năng lực điều hành giao thông; giảm tai nạn giao thông, ùn tắc giao thông và chi phí xã hội; đồng thời nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trên môi trường số, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Kết quả triển khai được đánh giá trên cơ sở các mục tiêu, chỉ tiêu, sản phẩm đầu ra và hiệu quả thực tế của hệ thống.

III. NHIỆM VỤ

1. Quán triệt, triển khai thực hiện

Tổ chức quán triệt Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 456/QĐ-TTg, Nghị quyết số 05-NQ/ĐU và Nghị quyết số 298/NQ-CP trên địa bàn tỉnh; cụ thể hóa các mục tiêu thành chỉ tiêu và sản phẩm đầu ra để làm căn cứ theo dõi, đánh giá. Phân công trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, cá nhân trong quá trình tổ chức thực hiện Đề án; xác định trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện Kế hoạch hằng năm.

2. Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật

Rà soát các văn bản, quy trình nghiệp vụ thuộc thẩm quyền địa phương; đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền hoàn thiện cơ chế, chính sách, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hướng dẫn chuyên môn và các quy định cần thiết để triển khai Đề án.

3. Triển khai nền tảng kiến trúc, dữ liệu và công nghệ thống nhất

- Tổ chức áp dụng kiến trúc tổng thể hệ thống Trung tâm dữ liệu giao thông; khung kiến trúc dữ liệu, từ điển dữ liệu dùng chung, tiêu chuẩn kết nối và nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu bảo đảm kết nối thống nhất giữa các Trung tâm dữ liệu, hệ thống camera giám sát, các cụm xử lý - lưu trữ vùng và cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, hệ thống thông tin có liên quan trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức thực hiện lộ trình chuẩn hóa, kết nối, tích hợp, chia sẻ và khai thác dữ liệu giao thông; phát triển các nền tảng số, dịch vụ số và ứng dụng số phục vụ quản lý nhà nước, người dân và doanh nghiệp; chuẩn hóa, số hóa và tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ theo hướng điện tử hóa, khai thác dữ liệu số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý, giám sát, xử lý vi phạm và điều hành giao thông.

- Huy động nguồn lực trí thức; hợp tác với các doanh nghiệp công nghệ, chuyên gia có uy tín để tư vấn, đào tạo nhân lực và chia sẻ kinh nghiệm triển khai các hệ thống quản trị giao thông thông minh.

4. Tổ chức thực hiện cơ chế đầu tư

- Rà soát, đề xuất áp dụng cơ chế, chính sách đầu tư, mua sắm theo đúng điều kiện, trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định pháp luật; tổ chức lập hồ sơ, thẩm định, phê duyệt và triển khai dự án theo thẩm quyền, bảo đảm phù hợp với tính chất đặc thù của địa phương.

- Tổ chức thực hiện các trình tự, thủ tục, cơ chế, chính sách đầu tư, mua sắm, lựa chọn nhà thầu phù hợp với quy mô, tính chất, yêu cầu kỹ thuật và mức độ cấp bách của từng dự án, bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật và đáp ứng yêu cầu triển khai đồng bộ, thống nhất trên toàn quốc.

- Lựa chọn tổ chức tư vấn có đủ năng lực, kinh nghiệm để thực hiện tư vấn thiết kế, quản lý, vận hành, quản trị, bảo trì và bảo dưỡng hệ thống Trung tâm dữ

liệu, quản lý, giám sát, xử lý vi phạm và điều hành giao thông theo quy định pháp luật; bảo đảm hệ thống được xây dựng, quản lý và vận hành đồng bộ, thống nhất về kiến trúc, công nghệ, nền tảng dùng chung, kết nối, chia sẻ dữ liệu và an toàn hệ thống; duy trì hoạt động thường xuyên, liên tục, ổn định, an toàn và đáp ứng yêu cầu khai thác sau khi đưa vào vận hành.

5. Tổ chức huy động, bố trí và điều phối nguồn lực

- Trên cơ sở dự toán kinh phí của các đơn vị có liên quan, bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, dự án theo phân cấp; thực hiện lồng ghép với các chương trình, dự án có liên quan trên địa bàn tỉnh và tận dụng tối đa hạ tầng, trang thiết bị và các nguồn lực hiện có để giảm chi phí đầu tư và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

- Chủ động cân đối, phối hợp giữa nguồn lực trung ương, nguồn lực địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác để hoàn thành các nhiệm vụ, dự án theo tiến độ yêu cầu; gắn trách nhiệm bố trí nguồn lực với trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao; kịp thời xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai. Theo dõi, tổng hợp báo cáo tình hình huy động, bố trí, quản lý và sử dụng vốn của các dự án, nhiệm vụ thuộc Đề án.

6. Tổ chức triển khai các dự án thành phần

- Tổ chức triển khai đồng bộ 02 dự án thành phần trong nhóm dự án địa phương thuộc Đề án theo đúng mục tiêu, phạm vi, tiến độ và lộ trình được phê duyệt; bảo đảm tuân thủ kiến trúc tổng thể, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, dữ liệu, công nghệ, kết nối, chia sẻ dữ liệu do Bộ Công an hướng dẫn, gồm: Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm dữ liệu, quản lý, giám sát, xử lý vi phạm và điều hành giao thông cấp tỉnh (Trung tâm cấp 2); Dự án đầu tư Hệ thống giám sát bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, an ninh, trật tự trên các tuyến giao thông do tỉnh quản lý.

- Phối hợp kiểm soát, thẩm tra và đánh giá sự phù hợp, mức độ đồng bộ, liên thông, hiệu quả kết nối các dự án, nhiệm vụ, đề xuất đầu tư, nâng cấp hoặc mở rộng hệ thống thuộc phạm vi Đề án; kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp không đảm bảo yêu cầu đồng bộ, liên thông hoặc không phù hợp với kiến trúc tổng thể của Đề án.

7. Kiện toàn tổ chức bộ máy, đào tạo nhân lực

- Kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí cán bộ đầu mối quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng Trung tâm cấp 2; xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và cá nhân trong quá trình triển khai, quản lý, vận hành và khai thác hệ thống.

- Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm các cơ quan, đơn vị được giao quản lý, vận hành có đủ năng lực tiếp nhận, làm chủ công nghệ, vận hành và khai thác Trung tâm cấp 2 trong dài hạn.

- Rà soát, xây dựng chính sách thu hút, tuyển dụng và đãi ngộ nhân lực trong

các lĩnh vực dữ liệu, trí tuệ nhân tạo, công nghệ thông tin, an toàn thông tin và an ninh mạng…

8. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện Quyết định số 456/QĐ-TTg, Nghị quyết số 05-NQ/ĐU, Nghị quyết số 298/NQ-CP

- Tổ chức theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, dự án thuộc Đề án trên địa bàn tỉnh; đánh giá sự phù hợp, mức độ đồng bộ, liên thông, hiệu quả kết nối của các dự án.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình triển khai các nhiệm vụ, dự án thuộc Đề án; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

- Tổ chức sơ kết việc thực hiện Đề án giai đoạn 2026-2028 trong năm 2028, tổng kết việc thực hiện Đề án trong năm 2030.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công nhiệm vụ

1.1. Công an tỉnh

- Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tổ chức thực hiện Đề án theo Quyết định số 456/QĐ-TTg, Nghị quyết số 05-NQ/ĐU và Nghị quyết số 298/NQ-CP trên địa bàn tỉnh; đôn đốc, theo dõi, kiểm tra, tổng hợp tình hình và kết quả thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan rà soát các văn bản pháp luật thuộc thẩm quyền của tỉnh; đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các vướng mắc khi triển khai Đề án.

- Chủ trì, phối hợp các sở, ngành và đơn vị có liên quan khảo sát, đánh giá hiện trạng Trung tâm chỉ huy, hệ thống camera giám sát, hạ tầng truyền dẫn và các cơ sở dữ liệu liên quan để tham mưu triển khai 02 dự án thành phần gồm: Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm dữ liệu, quản lý, giám sát, xử lý vi phạm và điều hành giao thông cấp tỉnh và Dự án đầu tư Hệ thống giám sát bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, an ninh, trật tự trên các tuyến giao thông do tỉnh quản lý, bảo đảm đồng bộ, thống nhất, liên thông.

- Tổ chức quản lý, vận hành, khai thác Trung tâm cấp 2 và Hệ thống giám sát bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, an ninh, trật tự trên các tuyến giao thông do tỉnh quản lý.

- Căn cứ kinh phí được phân bổ cho các dự án được giao làm chủ đầu tư trong Nghị quyết số 298/NQ-CP, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí để triển khai thực hiện theo quy định. Theo dõi, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình huy động, bố trí, quản lý và sử dụng vốn của các dự án, nhiệm vụ thuộc Đề án.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực có đủ năng lực tiếp nhận, làm chủ công nghệ, vận hành và khai thác Trung tâm cấp 2 trong dài hạn.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Bộ Công an theo quy định; tổ chức sơ kết việc thực hiện Đề án giai đoạn 2026-2028 trong năm 2028, tổng kết giai đoạn 2026-2030 trong năm 2030; đề xuất xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh và đề xuất điều chỉnh nhiệm vụ, giải pháp khi cần thiết.

1.2. Sở Tài chính

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách và dự toán kinh phí của các cơ quan, đơn vị có liên quan, phối hợp với Công an tỉnh tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách, quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các quy định của pháp luật hiện hành.

1.3. Sở Khoa học và Công nghệ

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực phụ trách, phối hợp Công an tỉnh khảo sát, đánh giá hiện trạng Trung tâm chỉ huy, hệ thống camera giám sát, hạ tầng truyền dẫn và các cơ sở dữ liệu liên quan phục vụ triển khai 02 dự án thành phần thuộc Đề án.

- Phối hợp Công an tỉnh trong việc áp dụng khung kiến trúc dữ liệu, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, kết nối chia sẻ dữ liệu và bảo đảm an toàn thông tin theo quy định; phối hợp rà soát cơ chế đầu tư, thẩm định công nghệ và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, chuyển giao công nghệ phục vụ triển khai Đề án.

1.4. Sở Xây dựng

- Chủ trì, phối hợp Công an tỉnh và các cơ quan liên quan bảo đảm điều kiện về kết cấu hạ tầng giao thông, hành lang an toàn giao thông và các điều kiện kỹ thuật cần thiết phục vụ triển khai Hệ thống giám sát, quản lý điều hành giao thông theo Đề án.

- Phối hợp Công an tỉnh trong việc lắp đặt, tích hợp, kết nối và khai thác Hệ thống giám sát bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, an ninh trật tự thuộc phạm vi quản lý theo quy định pháp luật.

- Hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền các thủ tục đấu nối, chấp thuận xây dựng, lắp đặt, cấp phép thi công công trình hạ tầng thuộc hệ thống giám sát, quản lý điều hành trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ; kiểm tra việc hoàn trả hiện trạng kết cấu hạ tầng đường bộ, bảo đảm an toàn giao thông trong quá trình thi công xây dựng.

1.5. Sở Tư pháp

Phối hợp Công an tỉnh và các cơ quan liên quan rà soát các văn bản pháp luật thuộc thẩm quyền của tỉnh; đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các vướng mắc khi triển khai Đề án.

1.6. UBND cấp xã và các sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan

Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch, phối hợp Công an tỉnh triển khai các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được phân công.

2. Chế độ thông tin, báo cáo

Căn cứ Kế hoạch này và các nhiệm vụ được phân công, các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện; báo cáo kết quả thực hiện định kỳ *06 tháng và hằng năm*, đồng thời báo cáo *sơ kết giai đoạn 2026 - 2028 và tổng kết Đề án năm 2030*. Các báo cáo gửi về Công an tỉnh để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Công an theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc nội dung vượt thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Công an tỉnh) để xem xét, chỉ đạo giải quyết hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- C, PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KTCN(CVĐ).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Đinh Hữu Học